TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2024/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 23 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị A, nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Ngô Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị A và anh Ngô Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Ngô Văn Đ thống nhất giao cháu Ngô Thị Minh T, sinh ngày 17 tháng 01 năm 2006 và cháu Ngô Thị Linh N, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2009 cho chị Nguyễn Thị A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 (*mười tám*) tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị

Nguyễn Thị A và anh Ngô Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Ngô Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị A nhận nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị A đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí tòa án số 0007421 ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; chị Nguyễn Thị A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Mỹ Đức, huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Trọng Đạt